8° Pièce
INDO-CHINOIS
1213
(2)

LÊ-QUỐC-HỮU
thuật

DEPOT LEGAL TONKIN

NA PHÁ LUÂN

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 12871

8° Indoch.
1213

TRỊNH-VĂN-BÍCH
XUẤT BẢN

1213

https://tieulun.hopto.org
Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

QUYỂN THỨ HAI

Giá bán 0 $ 12

https://tieulun.hopto.org

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 12871

Các ông giáo cũng không ưa Nã-phá-Luân vì tính bướng và tính tự-cao tự-đại. Hồi còn đóng vai sinh-viên, thường bị phạt luôn, nhưng chứng nào vẫn giữ tật ấy : Chính Nã-phá-Luân đã sướng khởi ra việc đặt câu hát chế ông hiệu-trưởng mới đến nhậm chức, việc vỡ lở, bị phạt rất nặng, vậy mà vẫn không chừa; lại hồi các học-sinh biểu tình tẩy-chay các ông giáo, Nã-phá-Luân cũng đứng đầu và đã từng diễn-thuyết để khuyến-khích anh em đồng-học. Một lần nữa vì phạm lỗi nhỏ, gặp phải ông giáo quá nghiêm, phạt rất nặng: Ông bắt Nã-phá-Luân quỳ ở ngoài hè và ăn ở đó, bắt mặc quần áo vải « thô » và đi giầy « tàng », cậu bé xứ Coóc bị ức quá không sao chịu nổi, nhất định kháng cự lại. Ông hiệu-trưởng thấy thế tha không phạt nữa.

Đại khái cái tính bướng của Nã-phá-Luân hồi ở trường Biên này là thế mà nhất là đối với các ông giáo nào hà-khắc, Nã-phá-Luân lại càng ác-cảm hơn.

Nã-phá-Luân, cũng như phần nhiều người Coóc, không muốn để ai phạm đến danh-dự mình; hễ kẻ nào nói xấu nơi sinh-trưởng hay gia-tộc mình, thì dù quyền thế hay nhớn hơn gấp mấy, cũng đánh, chứ không chịu mách các bậc tôn-trưởng như phần nhiều anh em bạn khác; Nã-phá-Luân muốn tự tay mình báo thù kẻ đã làm nhục đến tổ quốc mình, đã khinh rẻ cha mẹ anh em mình. Ta cứ xem một việc sau này sẽ rõ. Một cậu học-sinh nọ, rất nghịch và hỗn, thường cứ lôi phụ-huynh các bạn đồng-học ra chế riễu. Tuy Nã-phá-Luân đã nổi tiếng là hung-hăng, mà hắn cũng không tha; hắn chế ông thân sinh ra Nã-phá-Luân là « chú đội khốn nạn ». Nã-phá-Luân tức sôi lên sùng sục, nhẩy sổ vào, đánh liền. Vì có

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE
R.F.
IMPRIMÉS

https://tieulun.hopto.org

các ông giáo can-ngăn, vị tiểu anh-hùng không đánh được, cực chẳng đã, phải viết bức thư về cho quan Toàn-Quyền Coóc là Bá tước Mác-bớp (Marbeuf) đại khái như sau :

. . . . . .

. . . . . .

« Nếu ngày nay bá-tước cho tôi là có lỗi và quả vì « thế mà tôi mất quyền tự-do thì xin bá-tước ban ơn « cho tôi một lần cuối cùng nữa, nghĩa là bá-tước cho « phép tôi được bỏ trường vũ-bị Biên này.

« Tôi không đáng để bá-tước bênh vực nữa, xin bá- « tước lưu-tâm đến người nào phẩm-hạnh hơn tôi, mới « phải. Tôi xin thú thực với bá-tước là tôi không sao « bỏ được tính hung-hăng mà nhất là khi nào vì một cớ « đích đáng mà tôi phải hung-hăng, thì lại càng nguy « hơn nữa.

« Thưa bá-tước, tôi theo học trường này, mai-hậu dù « có chắc được đỉnh-chung kia khác, ngày nay tôi cũng « không tài nào dằn lòng để kẻ khốn-nạn nó khinh-rẻ « và làm nhục một người đáng kính, đáng yêu như cha « tôi. Quả tôi rất lấy làm đau đớn về những việc này, « đau đớn đến nỗi tôi không thể nào chỉ mách các ông « giáo xong thôi ; tôi thiển nghĩ, một người con hiếu-thảo « không bao giờ lại nhờ tay người khác trả thù kẻ đã « phạm đến danh-dự cha mình.

« Bấy lâu tôi chịu ơn bá-tước rất nhiều, tôi xin minh « tâm khắc cốt ; nghìn thu không dám quên. Tôi vẫn « thường nói : « Được bá-tước tre-trở bênh vực, thật « vinh-hạnh cho tôi lắm, song tiếc rằng trời không phú

https://tieulun.hopto.org

« bẩm cho tôi những đức tính cần-thiết, để được chịu « ơn bá-tước mãi mãi. . . . .

« Sau nữa, xin bá-tước biết cho là đứa trẻ cầm bút « viết mấy hàng này, không ham phú quý mà chỉ mong « làm sao khỏi để đau lòng ân-nhân, thế là mãn-nguyện « rồi.

« Mấy lời thành thực, một tấm lòng son, xin bá-tước « xét soi. . . . .

Kính bút
Nã-phá-Luân
Buy-ô-na-Bác

Bức thư này nhời nhẽ thâm-trầm, ý tứ cao-xa, đọc đến có thể biết ngay được cái lòng thủy-chung, cái giạ chí-hiếu, cái đức-tháo cứng cỏi, cái chí-tiết trong sạch của vị anh hùng này: không vì miếng đỉnh-chung mà để nhục đến cha già, chẳng muốn được lợi lộc mà mất quyền tự-do, đó chẳng phải là người có cái tinh-thần cao quý, cái khí-khái chất ngất như núi Thái-Sơn ư!

Nhận được bức thư này, bá tước Mác-bớp thân-trinh về tận trường vũ-bị Biên để bênh vực Nã-phá-Luân.

*
* *

Từ đó thái-độ Nã-phá-Luân cũng thay đổi ít nhiều: Bị chúng chế nhạo có khi Nã-phá-Luân kháng-cự, cũng có khi không thèm nói nửa lời, tỏ hẳn ra vẻ khinh miệt những hạng vô-giáo-dục ấy! Nói là vô-giáo-dục tất cũng có người cho là nói quá, vì những học-sinh được tuyển vào ăn, học ở trường này đều là con nhà quý-phái, đại-gia, có đâu đến nỗi. Nếu ở đời này,

https://tieulun.hopto.org

mới thấy cái chức-tước, cái gia-thế, cái tiếng tăm lừng lẫy của ông cha, mà đã vội phán đoán ngay cái tư cách, cái tính tình của con cháu thì không khỏi không nhầm được! Ta cứ xem hạnh-kiểm mấy cậu học-sinh ở trường Biên này thì sẽ rõ. Những cậu này vốn con nhà thế-phiệt, đã được hấp-thụ cái gia-đình giáo-dục từ lúc trẻ thơ của ông, cha quyền cao chức trọng: bá tước, hầu tước cả, thế mà phẩm-cách đê-liệt, chí-khí hèn-hạ, thật không ra vẻ con nhà. Thế mới biết người ta ở đời, bất cứ con ông cháu cha hay thường-dân, kém về, nếu có trí, nếu biết tận-tụy khơi đào cái « bản ngã » là cái nguồn vô tận của mọi sự hay thì cũng có thể hơn người được. . . . . Vậy thì tu-thân, sửa-trí chẳng phải là những pháp-môn rất mầu-nhiệm có thể làm cho người hèn hóa sang ư ? Tức như cái hoàn-cảnh và cái thân-thế Nã-phá-Luân này vậy. Vì cảnh-ngộ chẳng may, sinh trưởng ở cái đảo cỏn con, trong Địa-Trung-Hải, nếu lại tự cho mình không phải con giòng cháu giống, bỏ rẻ, ruồng rẫy cái thân mình, như trăm nghìn đám đen đầu khác, thì ngôi chúa tể châu Âu đâu về tay mình mà cái huy-hiệu chói lọi « thế giới đệ nhất anh hùng » ai người tặng cho ?

Đã đành rằng người ta ở đời « cho thanh-cao mới được một phần thanh-cao » cái số-phận rủi may không phải là không có nhưng tưởng muốn hơn người mà có trí, có công, tất cũng đạt được lòng sở-nguyện, còn trái lại nếu tự cho mình là hèn-hạ mà cứ muốn yên phận chịu ép một bề, thì chắc không bao giờ ra khỏi vòng hèn-hạ. . . . .

* * *

https://tieulun.hopto.org

Trong một đàn gà mà lẫn một con chim phượng, chim phượng ấy dù không tự-cao tự-đại cũng bị lũ gà nọ ghen cái đẹp của mình, mà đã ghen tất không khỏi ghét. Đám học-sinh ở trường vũ bị Biên đối với Nã-phá-Luân không khác chi đàn gà nọ với chim phượng kia. Thấy cậu bé xứ Coóc, có dũng-cảm, có nghị-lực, nghĩa là có tinh-tình cao hơn chúng, nên chúng ghen, định làm nhục Nã-phá-Luân một phen. Hồi đó nhà trường đặt lệ chia những học sinh ra làm nhiều đội ngũ, bắt theo chế-độ nhà binh cho quen : cũng tập tành, cũng phải chịu kham-khổ, cũng có tôn-ti, trật-tự, cũng chức nọ chức kia, không khác chi như ở các đạo binh của Triều-đình vậy.

Lúc đó, Nã-phá-Luân tuy ít tuổi nhưng nhờ được những đức tính hơn các bạn, nên được chức đại-uý chỉ huy một đạo binh. Theo như quy-tắc nhà Binh, cũng có tòa Tham-mưu do các học-sinh định liệu và thi-hành các luật lệ. Các « quan » trong tòa tham-mưu ít người ưa cậu nhỏ xứ Coóc, mà đại-đa-số « binh-lính » cũng ghét, nên sau khi hội-nghị, họ đồng thanh tuyên-bố là Nã-phá-Luân chưa đáng được chức đại-uý và không đủ tư-cách chỉ-huy các bạn. Một đạo sắc lệnh phát ra : Nã-phá-Luân bị bóc lon và phải truất xuống làm lính chơn. Giá kẻ kém nghị-lực, nông-nổi, gặp bước này thì đã kêu ca, yêu-cầu để được phục chức. Nã-phá-Luân không thế : chẳng những chẳng thèm phàn nàn nửa nhời mà lại còn vẫn giữ được vẻ điềm-tĩnh thản-nhiên như không. Nã-phá-Luân cho bọn tiểu nhân này vì ghen ghét muốn làm nhục mình, chứ không phải vì mình phạm lỗi hay kém chúng, nên không lấy thế làm nhục. Các « quan » trong tòa tham-mưu, và anh em trong các « cơ đội », thấy cách xử-trí của vị

https://tieulun.hopto.org

tiểu anh hùng này thế, đều cảm-phục và hối-hận, nên lại phục chức cho Nã-phá-Luân. Tuy Nã-phá-Luân không cần ai an ủi mình, nhưng thấy chúng bạn biết hối và đã biệt đãi mình, cũng động tâm. Tự đó thỉnh thoảng mới chịu cùng chúng dự các cuộc vui. Tuy nói là cuộc vui, nhưng phàm cuộc chơi nào vừa có thể giải trí mà lại vừa lợi cho sự tiến-thủ của mình thì Nã-phá-Luân mới ưa. Chắc các độc-giả còn nhớ là Nã-phá-Luân rất giầu tinh-thần thượng võ, ngay hồi ấu-trĩ đã khuynh-hướng về binh-vụ, bởi vậy nên vị tiểu anh hùng này mới sướng khởi ra các cuộc chiến-tranh giả để tập bài-binh bố-trận cho quen. Các học-sinh thường chia ra làm hai toán quân đánh nhau rất kịch-liệt. Cách chơi này nhà trường rất hoan nghênh vì học-sinh nhân đó có thể biết được cách tiến, thoái lúc lâm trận, lối rút binh, khi sắp nguy; không những có lợi thế mà thôi lại còn huấn-luyện cho các hạng thanh niên này những đức-tính cần-dùng lúc ra gánh vác việc nước ở nơi đội ngũ. Nhưng sau, vì trong khi lâm-trận, nhiều cậu « lính non » quá nóng, dùng gạch, đá ném nhau vỡ đầu sát tai, nhiều người bị thương, nên bất đắc dĩ nhà trường phải nghiêm-cấm các lối chơi này và phạt rất nặng Nã-phá-Luân là người xướng xuất lên trước.

Cậu bé xứ Coóc không hề oán thoán ai, lại chúi vào vườn riêng để tự-mục như trước.

* * *

Từ khi nhà trường ra lệnh nghiêm-cấm các cuộc trận giả và Nã-phá-Luân bị trọng phạt, anh em học

https://tieulun.hopto.org

sinh tuy nhiều người thích lối chơi này, nhưng không ai dám sướng khởi.

Mãi đến mùa đông năm 1783, mới lại có những cuộc chiến-tranh giả nhưng chỉ được ném nhau bằng tuyết, cấm không cho dùng gạch đá như trước.

Độ ấy vào trung-tuần tháng chạp, trời đang rét rữ, gió thổi vù vù, tuyết xuống thâu canh: sân nhà trường trắng sóa một mầu không khác chi rừng mai mới nở. Lại nhân mới giậy đến cách xây đồn đắp lũy, các ông giáo muốn biết tài, trí của học trò mình, nên hết sức tán-thành những cuộc chơi này: có nhiều khi khắp mặt nhà giáo đứng chứng kiến: học sinh có tài có trí, dũng-cảm hơn người đều được ban khen-còn ai nhu nhược, dút dát thì khuyến khích, bởi vậy nên các bác « lính giả », tinh-thần lại càng phấn khởi, tranh đấu rất kịch liệt.

Học sinh dự cuộc có 80 người, chia ra làm 2 cánh. Một cánh Nã-phá-Luân chỉ huy, một cánh dưới quyền Phê-li-Bô (Phélipeaux) cai quản. Số quân hai bên không đều nhau: Bên cậu bé xứ Coóc chỉ có 20 người, còn bao nhiêu ở bên kia cả, vậy mà bên Nã-phá-Luân không mấy khi chịu thua.

Phàm đánh trận, ít mà thắng nhiều, yếu mà được khỏe, là trông cả vào cái trí dũng, cơ mưu của người làm tướng. Nã-phá-Luân tuy ít tuổi hơn hết, nhưng cầm quân rất giỏi, dụng mưu rất tài; cái mặt vừa gầy lại vừa bé, nước da mai mái, đi đi lại lại chỉ huy lũ bạn nhớn, trông rất buồn cười, dù xa gần ai cũng nhận ngay được, bởi vậy nên quân nghịch cứ ngắm vào đầu cậu bé xứ Coóc mà ném như ngắm

https://tieulun.hopto.org

bia vậy; nhưng Nã-phá-Luân được cái tài tránh khéo: lúc cúi, lúc nghiêng, nhanh như cắt nên những hòn tuyết bên kia ném khéo lắm cũng chỉ vào mũ, không mấy khi trúng mặt. Nã-phá-Luân thấy quân thù cứ chú vào mình ném mãi, e thế quân bất lợi, nên định dùng kế để trống giữ. Vị tiểu anh hùng bèn lấy mũ của mình để lên cái sào rồi sai một người nấp dưới chân lũy mà mình đã sai đắp trước, thỉnh thoảng lại dơ lên dơ xuống đi đi lại lại, còn mình thì đứng ra một chỗ kín, xem xét thế trận bên kia. Phê-li-Bô bị trúng kế thật: cứ cái mũ Nã-phá-Luân ra lệnh ném mãi, không để ý đến các người khác. Kịp đến khi Nã-phá-Luân hô lệnh ném: 19 hòn tuyết thẳng một chỗ bay tới, rất đều, rất mạnh, khiến cho bên Phê-li-Bô, kẻ bị vào đầu người bị vào chán, xem chừng đã kém nhuệ khí nhiều. Sau, vì người cầm mũ vô ý, dơ sào cao quá, để lộ cơ mưu, Phê-li-Bô trông thấy biết mình trúng kế, căm lắm. Hắn bèn lưu ý tìm mãi mới biết chỗ Nã-phá-Luân nấp.

Phê-li-Bô vốn giả-tâm, không giữ nhời hứa, lấy gạch nắm tuyết ra ngoài, rồi ngắm kỹ ném sang chỗ Nã-phá-Luân đứng. Cậu bé xứ Coóc vô tình, không tránh kịp, bị một viên trúng ngay vào chán, máu chảy lênh láng đầy mặt.

Các bạn thấy thế chạy lại cứu. Nã-phá-Luân chẳng chút sờn lòng, lấy khăn lău mắu, rồi nghiễm-nhiên ra lệnh cho quân mình cứ việc ném. Phê-li-Bô, thấy Nã-phá-Luân bị thương, đắc ý toan ném nữa, nhưng lần này chẳng may thằng bé phụ bếp đứng xem trông thấy; nó bèn gọi to bảo cho Nã-phá-Luân biết. Cậu bé xứ Coóc trong lòng đang căm, nghe thấy thế, muốn tự

https://tieulun.hopto.org

tay mình báo thù một cách quang-minh chính-đại, sang thẳng ngay bên đồn nghịch, một mình tả sông hữu đột, sấn ngay vào dữa đám quân thù, nắm cổ Phê-li-Bô, lôi tuột về trận địa mình. Cái can-đảm của cậu bé xứ Coóc chúng cũng đã biết vả lúc đó khi tức lại hiện ra nét mặt, nên lũ bạn của Phê-li-Bô chỉ săn soe chạy quanh không dám vào cứu.

Các ông giáo đứng xem đều vỗ tay khen ngợi.

Tuy Nã-phá-Luân đã bắt được chúa tướng quân thù nhưng vẫn ra lệnh canh-phòng nghiêm-nhặt và khuyến khích quân mình hết gia trung thành, vì Nã-phá-Luân biết trước thế nào cũng sắp có một trận « huyết-chiến ». Cậu bé sứ Coóc đoán không sai. Quân Phê-li-Bô nóng báo thù cho « chủ-soái » hăng-hái kéo ùa cả sang một lúc. Bọn này đã nhiều gấp ba bọn Nã-phá-Luân mà lại đeo thêm mối hận trong lòng nên đánh rất kịch-liệt: Thế quân Nã-phá-Luân rất nguy ngập: nhiều người đã bị quân địch bắt giam; đồn lũy sắp bị chiếm, vậy mà Nã-phá-Luân vẫn điềm-tĩnh ra sức trống-cự, song, vì quân mình ít quá, Nã-phá-Luân sắp bị thất-bại bỗng nghĩ ngay đến đường hầm mà trước khi giao chiến mình đã sai đào; lập tức vị « tiểu nguyên soái » ra lệnh cho năm người trong đám quân còn lại, đi ngầm đường ấy sang cứu những quân bị giam rồi cùng nhau đánh ập về. Chúng theo kế thi hành: quân Phê-li-Bô đại bại lần nữa.....

Cái tài cầm quân của Nã-phá-Luân đã làm cho các ông giáo phải chú-ý, anh em phải kính phục.

*
* *

Các độc giả đã rõ ít nhiều tính tình Nã-phá-Luân, tưởng cũng nên biết qua cái diện-mạo và sự học-hành của cậu bé xứ Coóc, lúc ở trường vũ-bị Biên thế nào.

https://tieulun.hopto.org

Nã-phá-Luân người thấp bé, cũng bởi khi mới vào học trường này không chịu tập tành, chỉ chuyên chú về sự học. Tuy người rất khỏe, chịu được nhiều sự khó nhọc, nhưng trông ra giáng yếu ớt vì người mảnh khảnh, mầu da sàm sạm. Trán vừa rộng lại vừa rô, đôi mắt long lanh, sáng như gương, sắc như giao, khiến ai trông lâu và nhìn gần cũng phải cho là bậc phi-thường.

Tuy được gần bọn thanh niên Pháp, tuy sự giáo-dục nhà trường đã rũa gọt nhiều tính nết lỗ-mãng, nhưng Nã-phá-Luân không bao giờ mất hết được tính chất người Coóc: nhiều khi giận rữ tức bực quá đỗi, anh em đồng học trước còn ghét sau đâm sợ cái tính nóng nẩy chẳng từ ai. Ngay như người em thứ ba Nã-phá-Luân, cùng học một trường trong bốn tháng, cũng phải công nhận là anh mình rất nghiêm-khắc, ít khi tỏ tình đằm thắm với mình và chính mình cũng không ưa gì anh nhưng đến khi nói truyện vẫn phải len lét sợ hãi.

Sự giáo-dục nhà trường đối với Nã-phá-Luân đã không có ảnh hưởng mấy, nên công việc làm tự ý quyết định chứ không theo tư-tưởng người khác và có lẽ cũng nhờ cái tính tự-lập ấy sau này mới có đủ nghị-lực đối-phó với thời-cục.

Có một lần ông giáo nọ thấy Nã-phá-Luân hay cãi mình bèn lên giọng mỉa mai hỏi rằng: « Thưa ông, ông làm chức gì ở đây mà hễ tôi động nói là ông cãi ngay. » Nã-phá-Luân trả lời gọn một câu: « Thưa thầy, tôi chỉ là một người thôi! »

Bé thế đã có nhân-cách thì cái trí lập-thân không

https://tieulun.hopto.org

phải không có. Nã-phá-Luân hay ca tụng nghề binh và chỉ ước ao mong mỏi mai sau sẽ nhờ binh lực đoạt lấy ngôi chúa tể đảo Coóc, ngõ-hầu rắt riu anh em đồng bào lên đường tiến bộ.

* * *

Nã-phá-Luân hồi học ở trường vũ-bị Biên, cũng vào mặt khá. Ta chẳng cần phải rõ Nã-phá-Luân nhất hay nhì trong lớp, được nhiều phần thưởng hay ít, ta chỉ nên biết là hồi vua Ba-vi-e (Bavière) đến thăm trường, ông hiệu-trưởng có giắt Nã-phá-Luân ra trình diện và có tâu với nhà vua là cậu bé xứ Coóc thông minh nhất. Nhà vua muốn tỏ mối cảm tình với sự học và khuyến-khích lũ thiếu-niên bèn rút đồng hồ vàng trong mình tặng cho Nã-phá-Luân.

Cứ theo như nhời các thầy giáo ở trường Biên kể lại thì Nã-phá-Luân chỉ cốt học lấy biết để sau này nhờ sức học mà lập trí; bởi vậy nên không muốn lưu tâm đến những môn học thường thường, không cần thiết như môn học chữ la-tinh và môn tập viết; cũng vì lẽ đó nên chữ viết vừa xấu lại vừa khó đọc, khó đọc đến nỗi, sau này, hồi chinh chiến những thư từ Nã-phá-Luân viết cho tướng tá không mấy người đọc nổi: trong một bức thư viết ở tỉnh Va-Lăng (Valence) ngày 27 tháng 7 năm 1791, cho quan Binh-vụ Khâm-sai, Nã-phá-Luân phải thêm vào dưới như sau: «máu chạy trong huyết-quản mình tôi là máu người phương Nam, nên chẩy nhanh như nước sông Rôn (Rhône), nếu chữ tôi viết khó xem và quả vì thế mất thời giờ của ngài thì xin ngài cũng thứ cho».

https://tieulun.hopto.org

Lại một lần nữa, nhân cần hai khẩu súng cối, Nã-phá-Luân viết giấy cho người bạn đồng-liêu, bảo sai người mang lại ngay, vậy mà chờ mãi chẳng thấy gì. Nã-phá-Luân phải phóng ngựa đến hỏi thì ra chữ viết khó xem quá, ông bạn này chịu chết không đọc được.

Nã-phá-Luân ưa xem sách toán-học và rất giỏi về khoa này, dĩ chí đến các ông giáo đã phải khen rằng «thằng bé này chỉ nên cho chuyên học món kỷ hà thôi» còn văn-học thì tầm thường. Nã-phá-Luân ưa xem những sách này không phải vô lý vì toán-học là điều chứng thực của giời đất, khắp hoàn-cầu không phân mầu gia tiếng nói, ai đã là người biết toán-học cũng cho là cái kết-quả xét sự thực của loài người. Văn-học chỉ là cái tinh-hoa của một xứ, người khác xứ không am-hiểu dễ bằng người sẵn tiếng mẹ đẻ; sở dĩ Nã-phá-Luân kém văn-học và giỏi toán-học có lẽ cũng vì thế.

Tuy rằng học ở trường, nhưng cách giáo-dục tự Nã-phá-Luân nghĩ ra và tự xửa mình lấy; bài vở làm không bao giờ bắt trước lối các văn-sĩ tiền-bối tự nghĩ ra một lối riêng, lối này đơn sơ, giản-dị nhưng quả-quyết và nhanh nhẹn.

Nã-phá-Luân cũng ưa học địa-dư. Nhờ tư-chất thông-minh nên học rất nhớ: nhớ từng địa-phương từng hòn núi. Biết đâu rằng Nã-phá-Luân chẳng nhờ được món học này mà đánh đông giẹp bắc không đến nỗi bị trắc trở về địa thế như các tướng khác. Cũng nhờ món học này mà Nã-phá-Luân khinh rẻ được mấy ông «mặt to tai nhớn» ở triều-đình nước Áo, không am-hiểu địa thế trong nước.

https://tieulun.hopto.org

Nhưng môn học sở-trường nhất của Nã-phá-Luân không phải toán-học, địa-dư mà chính là sử-học; nhờ có sử-học mà cậu học sinh xứ Coóc, nhiều phen phấn-khởi trong lòng, tự mình ví với anh hùng hào kiệt khi xưa. Giả sử như người khác thì Nã-phá-Luân đã xin chân giữ thư-viện để khỏi phiền-nhiễu anh em; song, Nã-phá-Luân rất hà tiện thì giờ, cho công việc tỉ mỉ ấy có thể trở ngại cho sự học-vấn của mình. Nã-phá-Luân đọc rất nhiều sách, hết quyển nọ đến quyển kia, nhưng tưởng ta cũng nên biết Nã-phá-Luân ưa xem những sách của nhà văn-sĩ nào hơn cả. Người ta tra những phiếu của những học-sinh mượn sách nhà trường hồi đó, thì thấy Nã-phá-Luân chỉ ham đọc sách của nhà văn-sĩ Buy-tạc (Plutarque) (1). Nhờ được những sách của bậc tiền bối này nên cái trí cộng hòa lại càng mạnh hơn nữa, trong lòng bỗng nẩy ra một cái muốn, cái muốn khoáng-trương, cái muốn to tát đã hấp thụ được của trời đất; muốn nên danh nên giá trong nhân-quần, muốn tên mình được cả thế-giới chú ý đến.

Đã sinh-trưởng ở nơi trọng chính-sách dân-chủ mà lại được đọc những sách về cộng-hòa, các độc-giả thử tưởng tượng xem cái vui xướng của Nã-phá-Luân thế nào, mà thứ nhất lại là người biết thờ thần nghĩa-vụ, biết hiến thân cho tổ-quốc; bởi vậy nên phàm sách nào nói về tiểu-sử các bậc anh hùng hào-kiệt cũng là những truyện nghĩa-khí của các dân-tộc đời trước, Nã-phá-Luân rất thích đọc, mà đọc thì chóng hiểu, hiểu thâm-thúy đến cội rễ, đến tinh-tình. Lòng dũng-cảm của người xưa thật đã có ảnh-hưởng xâu-sa đến bộ óc non nớt của vị tiểu anh hùng: tâm-trí nhân đó ngày

---

(1) Buy-tạc là một nhà sử học và luân-lý-học trứ danh Hy-Lạp trước tác bộ « Tiểu-sử danh nhân hào-kiệt».

https://tieulun.hopto.org

một mở mang và thần-hồn hình như đã thoát-ly khỏi vòng vị-kỷ mà bay đến cõi ai-tha vậy.

Các anh em đồng học thấy Nã-phá-Luân ham đọc các chuyện vĩ-nhân đời cổ, lấy làm buồn cười và đã tặng cho cái tên Bac-ti-át (Spartiate). Bac-ti-át là giống người về đời thượng cổ rất khí-khái và rất trọng danh dự. Cái tên Bac-ti-át, anh em đặt cho Nã-phá-Luân tưởng không phải quá đáng. Nã-phá-Luân thường nhắc đến truyện những người quả-phụ Bác-ti-át, khi thấy cha, anh, chồng, con tử trận thì rất lấy làm vinh-hạnh, và nhất là khi ba trăm phần-tử, toàn là những cột trụ cốt-yếu của quốc-gia, liều thân vì nước, trống với rợ Đông, thì họ lấy làm thoả-mãn vô cùng. Nã-phá-Luân sở dĩ hâm-mộ người xứ Bác-ti-át cũng vì cái tinh-thần quốc-gia, và cái đức dũng-cảm. Có người nói là cái nguồn năng-lực, cái mầm tinh-thần truộng-võ của Nã-phá-Luân sở dĩ mỗi ngày một sinh sôi nẩy nở là nhờ ở mấy pho sách Buy tac này.

* * *

Khi Nã-phá-Luân đã đóng vai bá-chủ châu Âu rồi, biết bao nhiêu người bịa đặt ra chuyện ly-kỳ để tán-dương cái tính hiếu học của Hoàng-Đế.

Có kẻ nói Nã-phá-Luân ham học đến nỗi mình gầy sác ve, thậm chí bà mẹ nghe được tin ấy động lòng thương con phải lên trường đón về. Nhưng, cứ theo như trong sử, do các nhà tiểu-sử-học trứ danh chép thì trong thời kỳ Nã-phá-Luân ở trường vũ-bị Biên, bà Lê-ti-Gia không hề lên thăm con lần nào chỉ có ông Sắc đến trường một lần nhưng không phải vì cớ ấy.

Một chứng cớ là truyện không thực.

Lại đáng buồn cười nhất là ông giáo nọ nguyên trước có giậy Nã-phá-Luân, muốn được quyền cao chức

https://tieulun.hopto.org

trọng, bèn đặt truyện tán-dương cái tài học, cái khiếu thông minh của Hoàng-đế lúc nhỏ. Ông nói là Hoàng-đế thông minh quá lắm, đến nỗi nhà giáo hết khoa giậy. Vô lý quá! ai đã là người tri-thức tất cũng cho là một câu nịnh hót, một lối tán sằng, mà dù có thế thật chăng nữa thì chỉ vì ông giáo giậy Nã-phá-Luân hồi đó, học thức chưa được uyên-bác, chứ có lẽ nào lại hết khoa giậy. Cho hay cái lối « khen phò mã tốt áo » là tính chung của loài người chứ không phải của riêng một dân-tộc nào. Ta chẳng thấy nhiều người vì hám danh hám lợi, ra luồn vào cúi, những nơi quyền cao chức trọng, nịnh hót tán sằng: họ có nết xấu thì tìm cách tre đậy, mà hễ họ làm được việc gì hơi tốt một tí thì hết sức phô trương ca tụng! Đã đành thói đời là thế, nhưng tưởng vì lợi mà tán-dương người đến nỗi quên cả phẩm-giá mình, đến nỗi để một trò cười cho thiên hạ, thì chẳng đáng chê, đáng khinh lắm ru?

* * *

Nã-phá-Luân thoạt đầu, chưa khuynh-hướng về pháo-binh đã một hai xin đăng vào đội thủy-quân. Đời bấy giờ, — nhất là tự đời vua Lô-y thập tứ trở đi — thủy binh mỗi ngày một cường-thịnh. Ai có thần, có thế mới được tuyển vào đội này. Nhiều người xứ Coóc cũng đã nổi danh nổi giá một thì ở trên các chiến thuyền của Triều-Đình. Nã-phá-Luân cũng muốn nối gót theo chân những người đồng quận, vẫy vùng trên mặt biển, bởi vậy, đã nhiều lần tỏ ý với các quan trến, xin đăng vào đội thủy binh. Quan Phó-Thanh-Tra các trường Binh-Vụ tên là Kê-ra-li-Ô (Kéralio) cũng tỏ ý muốn để Nã-phá-Luân theo về thủy binh. Ngài thấy Nã-phá-Luân là người có tài lại có trí nên định tìm hết cách cho chóng được vào theo học trường Vũ-Bị Ba-ri (Paris). Nhưng về sau nhân có cuộc thuyên-chuyển, Nã-phá-

https://tieulun.hopto.org

Luân không được hưởng đặc ơn ấy: Quan Phó-Thanh-Tra mới đến nhậm-chức, cứ theo quy-tắc nhà trường, chỉ cho những người nào đã học đủ sấu năm mới được lên học trường Vũ-Bị Ba-ri. Lúc đó Nã-phá-Luân mới học được 4 năm 4 tháng. Vậy còn phải học những hơn một năm nữa, mới đủ lệ. Cái tin này làm cho ông thân sinh ra Nã-phá-Luân kinh hãi vô cùng. Ông muốn cho Nã-phá-Luân thôi học trường Biên và nói với quan thượng thư Sê-Guy (Ségur) yêu cầu hộ với quan Thủy-Binh thượng thư cho con mình theo đòi ngay về đẳng thủy-quân để lấy học-bổng cho con thứ ba hiện lúc đó đang học ở trường Vũ-Bị Biên (1). Nhưng việc không xong, ông lại phải nhờ người anh em họ, lúc ấy đang làm đại-biểu cho dân Coóc ở Pháp đình, vận-động cho Nã-phá-Luân được tuyển vào đám ngự-binh. Vả lại cũng vì Lê-ti-Gia phu nhân vốn sợ những cơn giống tố bất kỳ, ở nơi biển cả, tỏ ý không muốn cho con theo đòi cái đời không chắc-bằng ấy, nên Nã-phá-Luân mới đổi ý-hướng. Người anh cả Nã-phá-Luân vốn thích đẳng ngự-binh pháo-thủ nên khuyên em bỏ đẳng thủy-binh mà theo đẳng này. Muốn được tuyển vào ngự binh pháo thủ cũng phải có học-lực tài-năng. Mà thật thế, đám quân này cũng chẳng kém gì đám thủy quân. Số học-sinh đăng vào ngày một đông, quân linh mỗi ngày một tinh nhuệ, sắc sảo, thành thử đội pháo-binh của nước Pháp hồi bấy giờ cũng được liệt vào hạng hùng cường. Muốn được tuyển vào đám quân này cũng khó: phải giỏi toán-học lắm, phải chăm chỉ ở nhà trường hơn các bạn khác, và lúc kỳ thi ra cũng không pbải là dễ dàng gì, bởi vậy nên quân ngự-binh vẫn có giá trị. Nhất là các con nhà thường thường muốn được đối-đãi bằng

---

(1) Cậu con thứ ba này cùng học trường Vũ-bị Biên với Nã-phá-Luân nhưng phải trả tiền vì lệ nhà trường hồi đó chỉ cho mỗi nhà một người con được học bổng thôi.

https://tieulun.hopto.org

người, càng ham đăng vào ngự-binh, vì khi tốt nghiệp ở trường ra, tùy tài triều-định bổ dụng và cũng là một cầu thang chắc chắn cho các con nhà bình-thường trèo lên quyền-cao chức-trọng. Lại còn cái lợi nữa là sau khi từ dịch hay thải hồi về vẫn còn giữ được các món đã học qua, có thể nhờ đó mà kiếm được nhiều công việc mĩ-mãn.

Nhưng muốn được tuyển vào trường vũ-bị Ba-ri (Paris) để chuyên về Pháo-binh còn phải thi. Mà thi thì là một việc đáng lo cho Nã-phá-Luân: Trừ toán-học là món cậu bé xứ Coóc rất giỏi, còn thì soàng soàng cả.

Nã-phá-Luân đã có ý do-dự không muốn để ông hiệu-trưởng cử ra thi, nhưng sau nhờ có chiếu-chỉ nhà vua kén thêm năm người ở trường Biên lên học trường vũ-bị Ba-ri cho đủ số, nên Nã-phá-Luân mới được tiến cử.

* * *

Nã-phá-Luân đối với trường Biên này có cảm-tình rất xâu-xa. Sau khi lên ngôi, có đến thăm hai lần. Lần thứ nhất vào năm 1805, nhằm vào ngày mùng 3 tháng tư. Được tin Hoàng-đế, là cựu-học-sinh trường hàng tỉnh đến thăm chốn học cũ, dân sự kéo nhau lũ lượt đi đón rước, tiếng tung hô chúc tụng vang lừng cả tỉnh.

Buổi sáng hôm ấy, Hoàng-đế ăn tiệc ở lâu đài của Biên phu-nhân, là vợ goá một vị Binh-bộ-thượng-thư. Khi tiệc xong, Hoàng-đế sang phòng khách, thấy một nhà thầy, vận lễ-phục ra tiếp. Hoàng-đế ngạc nhiên hỏi:

— « Nhà ngươi là ai?

https://tieulun.hopto.org

— « Muôn tâu Hoàng-đế, tôi là người tu-hành ở xứ này.

— « Xưa nay ta chỉ phân biệt người tu-hành với người thường, ở cái áo, thế mà nhà ngươi mặc áo chào lại tự sưng là người tu-hành ta không thể tin được. Về thay áo đi, ta sẽ cho ra mắt »

Đến bữa tiệc chiều, lúc sắp ăn, người hầu bàn vô ý đánh đổ nước chấm ngay gần chỗ đầu gối Hoàng-đế, chủ tiệc vừa sợ lại vừa giận người nhà, mặt mày sanh xám, cau-có. Hoàng-đế thấy thế phải buồn cười; chủ, khách lại ăn uống rất vui vẻ.

Sáng hôm sau Hoàng-đế đi thăm trường võ-bị Biên. Trường này đã đổ nát từ năm 1799, lúc đó chỉ còn lại mấy nếp nhà các thầy giáo ở trước. Phần muốn tu xửa, phần lo thiếu tiền, nghĩ vẩn nghĩ vơ, một người một ngựa, lững thững ra đi, trước còn chạy chậm, sau phóng rất nhanh, hết cánh đồng nọ đến đám rừng kia; ngồi trên ngựa một mình không bị kẻ hầu người hạ câu thúc, qua những chỗ này lại hồi tưởng đến đường xưa lối cũ, mà lúc nhỏ cùng anh em chúng bạn chơi đùa thì bỗng vui vẻ hiện ra nét mặt. Bộ-hạ đuổi theo không kịp, phải vội lấy súng bắn chỉ thiên để làm hiệu thu quân. Hoàng-đế nghe thấy tiếng súng, chợt nhớ ra, mới biết là mình đi đã xa lắm, bèn cứ trông chỏm lâu đài Biên mà lần về.

Con ngựa Hoàng-đế cưỡi, chạy nhiều, mệt quá, hộc máu mũi ra chết tức thì.

Lần thứ hai, dữa vào hồi thiên-tinh Hoàng-đế đã mờ, nhằm vào ngày 29 tháng riêng năm 1814. Lúc đó

https://tieulun.hopto.org

quân Pháp trống nhau với quân Đồng-minh đóng binh ở Biên, lập bộ trung-quân ở trong lâu-đài. Nã-phá-Luân hồi tưởng lại cảnh cũ người xưa, cảm-tình lai-láng không muốn để cho quân giặc sâm-chiếm một nơi yêu quý mà hồi nhỏ mình đã lưu lại biết bao nhiêu kỷ-niệm êm-đềm, chua chát, bèn ra lệnh cho các tướng tá tận tâm giữ thành. Cũng vì quá luyến-ái chỗ này mà tí nữa Nã-phá-Luân bị tử trận. Nguyên có một đêm, thình lình quân Nga đến vây lâu-đài, dưới trướng chẳng có tướng nào, tình thế rất nguy ngập Hoàng-đế phải thân-chinh cầm quân, tả xông hữu đột, một mình trần lực trống cự, nhưng sau vì mệt, đuối sức, suýt bị lưỡi giáo của tên quân Nga đưa hồn về chín suối; may thay một tướng hầu cận vừa đến, bắn chết ngay được tên quân kia, cứu được Hoàng-đế.

Nã-phá-Luân tuy tài cỏ, trí có, nhưng vì quân ít quá, không sao địch được với quân Đồng-minh vừa nhiều lại vừa hăng, phần vì những đám quan quân cho đi cầu cứu, trước chịu ơn xâu bồng hậu bấy giờ thấy tình-thế nguy, lảng cả, bởi vậy nên mới đến nỗi thất bại; thành thử một đời hiển-hách, khi phạt Đức, lúc đánh Nga, thắng Ý danh vang bốn bể, công nghiệp vĩ-đại tự lúc đầu cho đến khi tàn cuộc cùng ở cả một nơi, như vậy chẳng phải là một việc hạnh-ngộ có ý-vị ru? . .

Nã-phá-Luân không những nhớ cảnh lại nhớ cả đến những người ở Biên nữa. Từ các ông giáo cho đến anh em đồng học, sau khi Nã-phá-Luân lên ngôi, đều được chịu ơn mưa móc; dĩ-chi đến anh chàng gác

https://tieulun.hopto.org

trường cũng được trọng đãi. Hoàng-đế vẫn còn nhớ đến câu truyện hồi nhỏ đối với vợ anh chàng này. Hôm ấy học trò đang đánh trận giả: cậu bé xứ Coóc phải gác một đồn, gần cổng trường, không cho ai qua lại. Sẩy vợ anh gác đi đâu về, vị tiểu anh hùng không cho đi qua, chị chàng đâm cáu, Nã-phá-Luân lập tức ra lệnh cho các anh em dưới trướng, giốt chị này lại và dõng dạc nói rằng: «Con mụ này làm phi quân-lệnh của ta, dam nó lại».

Đối với trường Biên, Nã-phá-Luân đã có cảm tình xâu xa là thế, khi phải từ giã lên học trường Ba-ri, không khỏi bùi ngùi tấc gịa. . . . . .

* * *

Ngày 30 tháng mười năm 1784, Nã-phá-Luân cùng 4 người lên Ba-ri để vào theo học trường vũ-bị. Trường vũ-bị Ba-ri này có tự năm 1751, nhưng sau vì tiền chi-phí vào nhà trường hết nhiều, nên đã phải bãi đi một độ. Học-trò đem phân phát ra các trường vũ-bị các tỉnh nhỏ, như trường Biên mà Nã-phá-Luân đã học qua. Khốn nỗi những trường vũ-bị này chỉ có cái danh là vũ-bị, kỳ thực không giậy cách bài-binh bố-trận, thành thử lắm nhà vũ-tướng khi tốt-nghiệp ở trường ra, không biết binh-thư là gì. Cũng vì lẽ này nên triều-đình lại định mở trường vũ-bị Ba-ri, giảng giậy như trước, nhưng chỉ nhận những học-sinh đã học qua các trường vũ-bị hàng tỉnh; trường vũ-bị Ba-ri từ đấy mới có hồn, mục đích là huấn luyện lấy các ông tướng đủ tư cách cầm quân.

Một toà nhà nguy-nga, tráng-lệ, mới trông ai cũng tưởng cung-điện đế-vương, nào biết đâu ở trong đó một

https://tieulun.hopto.org

lũ thiếu-niên đương lăn lóc theo đòi, học tập cái nghề kham-khổ, khó nhọc là cái nghề « nhà binh». Cách trang hoàng ở trong cũng chẳng kém gì vẻ lộng lẫy ở ngoài, đó chẳng phải là một điều nhà vua muốn chứng tỏ cho bọn quý-phái biết rằng triều-đình vẫn săn sóc đến các con, em họ ru ?

Thật không gì ngang trái bằng cách sếp đặt trường vũ-bị đời bấy giờ. Nhà binh cần sự kham-khổ cho quen làm đầu thế mà nhà trường lại lấy cái mỹ-quan làm gốc, thêm kẻ hầu người hạ tấp nập, tránh sao khỏi mất vẻ oai nghiêm của nhà trường, mất kỷ cương của quân đội. Học nghề « binh » mà lúc nào cũng có kẻ nâng dấc, lúc nào cũng trông thấy những cách sa-hoa phù-phiếm, thì sau này về tôn-nghiêm của bốn bức tường sám sì trong trại lính còn gì là tinh-thần câu thúc.

Học-sinh ở trường này, về sự ăn uống, rất được hậu-đãi. Nã-phá-Luân về sau vẫn còn nhớ là lúc học ở trường vũ-bị Ba-ri được trọng-đãi lắm, tưởng đến con nhà đại-gia vị tất đã được cha mẹ chiều chuộng như thế.

Nhà vua cũng khéo lấy lòng dân chúng, bầy đặt ra trường vũ-bị này. Con nhà giầu hay nghèo, đã là giòng quý tộc đều được tuyển vào học. Nhà giầu thì muốn cho con sau này có địa-vị cao ở trong nước, khỏi hổ với gia thế, còn nhà nghèo sở dĩ bắt con theo đuổi cái nghề « chết cho vua » là muốn cho con mình được nhà vua coi như các thần-tử quý-trọng khác.

Các học-sinh đối với kỷ-luật nhà trường rất được bình-đẳng. Không tị-hiềm giai-cấp, bất cứ quý tiện đã chung cái kiếp học-trò, thì cùng ngồi học một lớp, cùng ăn một bàn, cùng ngủ một buồng, ai

https://tieulun.hopto.org

giỏi, chăm, thì hơn, ai giốt, lười, thì kém. Lúc tập tành, chơi đùa cũng vậy, ai có tài, có trí, có dũng-cảm hơn thì được, còn ai dút dát, ươn hèn thì thua. Nhưng cứ bình-tĩnh mà nói, nhà vua tổ chức lại trường vũ-bị này để huấn-luyện lấy tướng tài thì ít mà đào-tạo lấy một bọn biết ăn, biết nói, thông thạo lễ-nghi của Triều-đình thì nhiều. Ngoài những giờ múa gươm, nhảy ngựa, học-trò còn phải học thưa, học bẩm, sao cho sứng đáng là thần-tử của nhà vua. Ai đã học qua sử Pháp, tất cũng đã rõ cái lễ-nghi của Triều-đình lúc bấy giờ, thật là phiền-phức nhiêu-khê quá lắm. Đối với người trực-tính như Nã-phá-Luân cái quy-tắc câu-nệ đó thật trái tai, ngược mặt. Sinh trưởng ở một xứ không trọng giai-cấp, không để ai đè nén, mà lại bị bó buộc tập nói, tập chào, cách thức giả giối ra mặt, thì chịu sao được. Cũng vì không ưa cái lối «đưa đẩy đầu lưỡi», cái lối «khoác áo đạo đức», nên sau này các nhà sử-học tán-dương cái tính ngay thẳng của Nã-phá-Luân có nói rằng: «Khi Nã-phá-Luân đã được quyền-chính trong tay, nhất định cải cách trong nền tổ-chức các trường vũ-bị, mục đích là để đào-tạo lấy tướng tài, chứ không muốn rèn tập lấy một bọn bẻm mép».

Tiện đây tưởng cũng nên thuật qua để các độc giả rõ cách sếp đặt của trường vũ-bị Ba-ri hồi bấy giờ, thật là cái quy-lệ cộng-hòa trong cái chế độ quân-chủ. Ngoài ông hiệu-trưởng, giáo-viên là các võ-quan cả, học-sinh lại được phép tổ-chức một ngạch võ-quan khác nữa. Họ được quyền bầu trong anh em đồng học lấy một người tổng-chỉ-huy, coi hết cả toán học-sinh không khác chi một ông tướng đối với đám quân vậy.

https://tieulun.hopto.org

Dưới quan tổng-chỉ-huy này, lại còn bốn ông tổng-đoàn coi bốn đoàn, mỗi đoàn lại chia ra nhiều đội. Từ quan tổng-chỉ-huy xuống đến các ông đội, ai cũng được quyền phạt các anh em làm sằng, mà đã phạt thì phải tuân theo, không được vi-lệnh, bướng, cãi.

Ngoài ngạch võ quan ấy, trong trường lại chia thành lớp, phân biệt nhau ở cái ngù trên vai. Ba tháng một lần thay đổi, ai chăm chỉ học-hành, ai tính nết thuần-thục được liệt vào lớp trên, ai kiêu-căng lười biếng phải ở lớp dưới, thành thử, xấu, tốt, hay, dở, phụ-huynh học-sinh cứ trông cái ngù trên vai con, em sẽ rõ.

Suốt thời-kỳ Nã-phá-Luân ăn học ở trường vũ-bị Ba-ri, không kỳ nào được làm tổng-chỉ-huy, điều đó tưởng chẳng lấy gì làm lạ vì Nã-phá-Luân mới học một năm, mà những bạn khác thì có người đã học đến ba, bốn năm rồi. Nhưng cũng đáng khen cái khiếu thông-minh, cái trí tham-bác của bậc anh-hùng đệ nhất này, tuy học một năm mà lúc ra thi cũng bằng anh em học trước mấy năm.

* * *

Lúc học ở Ba-ri cũng như ở Biên, Nã-phá-Luân rất chăm chỉ và hay ưa nơi tĩnh-mịch để trầm-tư mặc-tưởng. Một lần, vì người bạn thân là Đề-ma-Di (Desmazis) bị mệt nằm ở nhà thuốc, cậu bé xứ Coóc buồn không muốn chuyện chò với ai, bèn giả vờ ốm xin phép nghỉ, về nằm ở buồng mình. Nã-phá-Luân tích sẵn lương thực, rồi đóng cửa kín mít, ở lì trong đó hai ba ngày luôn; dưới ngọn đèn lờ-mờ, bốn bề tịch-mịch, chỉ

https://tieulun.hopto.org

đọc sách và ngẫm nghĩ việc đời, không buồn ngó cổ ra ngoài và cũng chẳng bước chân ra khỏi buồng để đi tiểu-tiện, đại-tiện. Dơ bẩn, bậy bạ, cứ cửa sổ ném ra. Một người bạn đồng-học thấy thế giận lắm, đấm cửa mắng om sòm: hai người phải ra đến hội-đồng trị an của nhà trường: kết cục hội-đồng sử Nã-phá-Luân phải phạt. Nã-phá-Luân thấy thế, nói đùa với Đề-ma-Di, bạn thân của mình rằng: « Tôi không ngờ đến việc như thế họ cũng dúng mũi vào ! »

Kể cách cư-xử của cậu bé xứ Coóc chỗ này khí quá và đáng chê lắm.

Nã-phá-Luân tuy thích riêng biệt một mình, nhưng cũng nhiều lần can-thiệp vào các việc cãi-cọ, hoặc đánh nhau với các bạn. Học-sinh trong trường chia ra 2 phái: phái con nhà quý-tộc giầu có học mất tiền, khinh-rẻ bọn học-sinh được học-bổng của nhà vua, chúng thường chế ông thân sinh ra Nã-phá-Luân là bác « trưởng giả nhà mùa »

Cậu bé xứ Coóc, bị chúng chế, phát khùng, tuy lúc đó đã nhớn, nhưng cũng vẫn giở lối đấm đá như khi còn nhỏ vậy.

Song, ở trường vũ-bị Ba-ri, Nã-phá-Luân không đến nỗi rầu-rĩ, ít nói như khi ăn học ở Biên: một đôi khi cũng cùng các bạn được học bổng tìm cách kháng cự bọn con nhà giầu học mất tiền.

Cách tổ-chức ở trường vũ-bị Ba-ri khác hẳn trường vũ-bị các tỉnh nhỏ: trong trường lúc nào cũng như một nơi đang có việc binh-đao, trận mạc vậy. Lúc nào cũng có lính canh gác, tuần phòng, nói rút lại, cách tổ chức trong trường không khác chi trong trại lính vậy; các giáo-sư toàn là những võ-quan, tinh thạo binh-thư, chứ không

https://tieulun.hopto.org

như ở Biên, phần nhiều các nhà giáo là thầy giòng cả. Đầu câu truyện ở đây là việc quân-đội, cách bài binh bố trận; có nhiều cậu học-sinh đã tính trước cách ăn mặc lúc ra cầm quân và đặt tên trước cho các đội ngũ mình sẽ chỉ-huy sau này.

Có lẽ, tính nết Nã-phá-Luân thay đổi được ít nhiều là nhờ cái hoàn-cảnh lúc học ở trường vũ-bị Ba-ri.

Đối với bạn-hữu, ở Ba-ri cũng giống như ở Biên, Nã-phá-Luân vẫn giữ thái-độ chính-trực không xu-phụ ai. Trong các bạn-hữu, hễ thấy người nào bê tha, chơi bời nhảm nhí, thì nói toạc ngay vào mặt, chứ không nể, bởi lẽ đó nên bị các anh em oán giận lắm. Oán giận thì oán giận, mặc, Nã-phá-Luân cứ việc ngôn luận ngay thẳng, theo tư tưởng mình chứ không hề nao núng tí nào. Như có một lần, thấy người bạn đồng-học ở Biên trước, hay a-tùng với các bè-đảng, hư thân mất nết, Nã-phá-Luân khuyên can và bảo rằng: « Tôi thấy anh giao-du với những hạng ấy thật tôi không tán thành chút nào. Bấy lâu tôi vẫn hết lòng ngăn ngừa anh khỏi bị lạc lối sai đường, nhưng chúng bạn anh chỉ rình phá đổ công tôi, vậy thì trong hai điều này anh lựa lấy một: hoặc anh nghe nhời khuyên can của tôi, hoặc anh theo chúng, tôi không ưa nước đôi đâu, anh đã là người nên tự liệu lấy. »

Người bạn cãi là Nã-phá-Luân nhầm và trả lời rằng: « Tôi bao giờ cũng thế vẫn là bạn chí thân của anh » Nã-phá-Luân lại nói: « Anh nên nghĩ kỹ và nên nhớ là tôi bảo anh lần này là lần thứ nhất, nếu ba lần anh không nghe tôi, thì tôi sẽ tuyệt-giao với anh ». Cách đó ít lâu Nã-phá-Luân lại khuyên lần nữa, bạn cũng không

https://tieulun.hopto.org

nghe đến lần thứ ba bạn cũng lại để ngoài tai. Vị tiểu anh-hùng giận lắm, lại gần « ông bạn quý » sẽ bảo rằng: « Anh không nghe nhời khuyên can của tôi, ấy là anh khinh tôi, từ dầy xin anh đừng chuyện chò với tôi, tôi không phải là bạn của anh nữa. »

Tuy Nã-phá-Luân có tính tự-lập, song ít khi làm trái kỷ-cương nhà trường. Nhưng chỉ phải cái tội mỗi khi nói truyện thì lại ca-tụng Bao-Li là người trí-khí và mong mỏi được theo Bao-Li lập công.

Khoa văn chương lúc đó cũng đã khá, đã tấp tểnh làm thơ; Nã-phá-Luân có làm một bài đầu đề là: « Sự tự-do của xứ Coóc ». Nội-dung bài thơ là một giấc chiêm bao: Vị tiểu anh hùng mộng thấy mình nằm trong cái hang, tổ-quốc hiện hình lên để vào tay một con giao găm và bảo rằng: « Nhà ngươi báo-thù cho ta. » Thơ làm xong, cậu bé xứ Coóc, cao-hứng vừa ngâm nga, vừa múa lưỡi giao rỉ, ra vẻ rất sốt sắng.

Tấm lòng ái-quốc nồng nàn của Nã-phá-Luân đối với đảo Coóc, không sao giấu giếm được.

Những giờ nghỉ sau khi học đấu gươm, anh em thường thấy Nã-phá-Luân hai tay chắp sau lưng, lững thững đi một mình, thì lại chế là « anh Coóc », vị tiểu anh-hùng phát cấu lập tức rút gươm thách tất cả đấu với một mình mình; anh em thấy thế lại càng cười rộ.

Lại một hôm, nhân đến sám hối tòa giải-tội, ở đức cha trách móc về cái cảm-tình xâu-xa của Nã-phá-Luân đối với xứ Coóc, vị tiểu anh-hùng tức lắm chạy ra cửa kêu to lên rằng: « Tôi đến đây không phải

https://tieulun.hopto.org

để nói chuyện xứ Coóc, đức cha không có quyền hạn-chế và can-thiệp đến việc ấy!»

Ngôn-luận mới táo bạo thay! Trong cái chế-độ quân-chủ, lấy sự tôn vua làm trọng, làm nền giáo-dục, mà dám ngang nhiên nói những câu ấy ở trong trường nhà vua, phỏng cuộc tương-lai ra sao? Chẳng hay vì ngông hay vì bạo ngược mà thế? Xét cho cùng mà nói thì nguyên vì trong tri Nã-pbá-Luân lúc nào cũng chan chứa những tư-tưởng tự-lập, nên hễ động có gịp nào là phát xiển ra ngay. . .

* * *

Khi đang học ở trường vũ-bị Ba-ri, vị tiểu-anh-hùng xứ Coóc bị một cái tang làm cho âu-sầu, ủ-rũ: ông thân-sinh ra Nã-phá-Luân nguyên mắc bệnh sưng gịa giầy đã lâu, thuốc thang đã lắm mà vẫn không khỏi. Ông đã một lần đến Ba-ri, tìm vào quan ngự-y, xưa nay vẫn chữa cho Hoàng-hậu, để nhờ ngài thăm bệnh hộ. Quan ngự-y cho thuốc uống, chữa chạy trăm phương nghìn kế, mãi không khỏi, đành phải khoanh tay chịu. Sau quan ngự-y khuyên ông nên đi nghỉ-dưỡng ở tỉnh Mông-pê-li-ê (Montpellier), nhưng không ngờ lần ông từ giã Ba-ri ấy là lần cuối cùng trong đời ông: ông đến điều-dưỡng ở Mông-pê-li-ê không được bao lâu thì từ-trần. Thuở bình-sinh ông không ưa tôn-giáo, ông vẫn tự ví với nhà văn-sĩ Von-te (Voltaire) và thường khen nức-nở cái tính bất-tín đạo-giáo của nhà văn-sĩ trứ-danh ấy, thế mà trước khi ông thở hắt ra, ông lại băn-khoăn, muốn được một nhà thầy ngồi bên cạnh để sám-hối.

https://tieulun.hopto.org

Ông mất ngày 24 tháng hai năm 1785; năm ấy Nã-phá-Luân mới mười sáu tuổi.

Ông tuy mệt nằm đấy, nhưng vẫn tưởng nhớ đến con giai bé đương ăn học ở xa; ông vẫn tin là con ông sau này sẽ lập nên công-nghiệp hiển-hách. Người ta còn kể truyện lại là khi cơn đau đang rội, đầu óc đã choáng lộn, ông còn kêu to lên rằng: « Con Nã-phá-Luân của ta đâu? Sau này tất nó thay ta mà đánh đuổi quân thù, ta dám quyết ngọn kiếm nó vung ra, các nước Âu-châu phải run sợ. »

Câu ấy, ông mê nói ra, hay ông có tài tiên-tri mà nói, tưởng không cần phải biết đến làm gì, ta chỉ nên biết là câu nói ấy có thật và chứng cớ rành rành: Con cả ông, hầu hạ bên cạnh ông suốt ngày, thường nói lại câu tiên-tri ấy, nhưng vẫn ra vẻ ngượng ngùng, e người không biết lại cho là câu chuyện bịa đặt.

Thi-thể ông lúc đó an-táng ở nhà thờ hàng tỉnh, sau đến năm 1802, là lúc Nã-phá-Luân đứng đầu chính-phủ Cộng-Hoà nước Pháp, mới cất đi chỗ khác; thân-hào tỉnh Mông-pê-li-ê muốn sùng bái người dĩ-vãng, tức là có ý tỏ lòng hâm-mộ vị anh-hùng đã làm cho nước Pháp được vẻ vang, bèn dự định sây đài kỷ-niệm trên mộ ông. Đài này người vẽ kiểu định sây các vị thiên thần đứng chung quanh một hình người tức là tiêu-biểu cho thành phố Mông-pê-li-ê; hình người này, tay trái mở nắp quan tài, tay phải chỏ vào cái bia có thích mấy chữ như sau:

« Hồn ông có thiêng thì ra khỏi mộ, con Nã-phá-Luân ông định tôn ông lên cõi tràng-sinh bất-tuyệt. »

https://tieulun.hopto.org

Nã-phá-Luân nghe thấy thế, gạt đi và nói rằng:

« Ông thân sinh tôi mất đã mười lăm năm nay,
« bây giờ các ông còn giở chuyện cũ ra làm gì. »

Khi Nã-phá-Luân được tin buồn cha mất, khôn siết thảm sầu. Bút tích Nã-phá-Luân dẫu còn lại nhiều, nhưng tưởng ta không nên căn-cứ vào đấy mà xét đoán cái đau đớn của bậc tiểu anh hùng lúc đó. Cứ xem những thư Nã-phá-Luân gửi về nhà, lúc ông thân sinh từ-giã cõi trần, thì đủ hiểu là nhời văn câu nệ, giọng nói mất vẻ tự-nhiên. Nguyên các học sinh trường Vũ-bị Ba-ri hồi bấy giờ, muốn viết thư ra ngoài, phải đưa qua phòng kiểm-duyệt; phòng này do một ông giáo coi việc giao-thiệp với phụ-huynh học trò trông nom. Bởi vậy nên thư từ viết phải do tay ông gọt rũa lại, gọt rũa thế nào cho câu văn phải kêu, nhời nhẽ phải có ý tứ xâu xa. Bức thư mà Nã-phá-Luân viết cho Đức-cha Luy-xiêng (Lucien) cũng liệt kê vào hàng các thư từ bị kiểm-duyệt sửa đổi. Đại khái bức thư ấy như sau:

« Giời xanh độc địa, chẳng rõ có hiểu cha tôi là người
« thế nào không?

« Cha tôi đối với anh em chúng tôi, lúc nào cũng một
« lòng yêu đương quý mến, thật đã làm cho chúng tôi
« sung sướng vô cùng. Thế mà giời nỡ giết cha tôi ở
« nơi xa thẳm nghìn trùng, lạ nước lạ non, ai người yêu-
« quý trông nom thang thuốc. Đành rằng có anh cả tôi
« dưới gối hầu-hạ, lúc sắp lâm-chung ở nơi đồng đất
« nước người, song nghĩ đến cái cảnh chết xa cửa, xa
« nhà, xa vợ, xa con, thì nỗi thảm sầu kể sao cho
« siết. »

https://tieulun.hopto.org

Tuy nhời văn thảm thiết, nhưng vẫn ra giọng điếu-văn, chứ có lẽ nào con mất cha, cái đau đớn tưởng không vừa, vậy mà sao lại thổ-lộ ra nhời nhẽ không được tự-nhiên như thế. Thơ viết về cho Lê-ti-Gia phu-nhân cũng theo một lối này; trong thơ đại khái khuyên phu-nhân không nên buồn rầu thái quá, nên di dưỡng tinh-thần, gìn giữ ngọc thể, những lúc đau đớn này cũng phải tuân theo số mệnh.

* * *

Tuy cái tang ông thân-sinh làm cho Nã-phá-Luân tê-tái trong lòng đắng-cay trong gia, nhưng cũng không đến nỗi mất hẳn nghị-lực để phấn-đấu với cái buồn. Vả, lúc đó kỳ thi đã tới, bước công-danh là trọng, cuộc tương-lai phải lo, vị tiểu anh-hùng đành gác mối cảm-hoài đau đớn, soay ra ôn lại bài vở, chuyên cần luyện tập, để tranh khôi đoạt giáp, ngõ-hầu rạng vẻ tổ-tông, lưu danh thiên cổ, đó chẳng phải là cách báo hiếu đáng kính đáng phục hơn cái lối khóc lóc, buồn rầu, thảm thiết ư? Còn gì đáng chán nản bằng trông thấy một người thiếu-niên cường-tráng, hăng-hái, mà ta thường cho là cái mầm hi-vọng của quốc-gia, vì cha, mẹ, vợ, con mất, mà âu-sầu, ủ-rũ, thương tiếc đến quên ăn quên ngủ, không thiết gì đến việc đời nữa. Ôi! sinh, tử là cái công-cuộc không ngừng của Tạo-hóa, ta đã là người, tưởng nên coi như một việc thường mới phải: Vì vì một cái chết mà khóc, mà buồn thảm đến quên cả bổn-phận, thì tưởng còn nhiều việc đáng khóc hơn sao không nghĩ? Giá cậu bé xứ Coóc lại vì việc cha chết mà đau đớn đến bỏ ăn, bỏ học, không thiết gì đến

https://tieulun.hopto.org

tương-lai của mình, đến vận-mệnh của nước, thì Pháp-Quốc đâu có vị Hoàng-đế ấy; mà có lẽ ông thân-sinh ở dưới suối vàng cũng không được hài lòng hả giạ. Vậy thì bỏ điều nhỏ mà làm việc nhớn, không vì đau đớn mà quên nghĩa-vụ, chẳng phải là người đáng khen ư?

Vào quãng trung tuần tháng chín năm 1785 Nã-phá-Luân ra thi được đỗ thứ 42 trong số 58 người trúng cử.

Cậu bé xứ Coóc đỗ thấp thế là vì đại-đa-số những người đỗ trên đã học trước ba bốn năm. Nhưng được cái may là khi đỗ ra được bổ ngay vào ngạch võ-quan, không phải tập-sự như phần nhiều các anh em khác.

Quan chấm trường năm đó, là nhà bác-sĩ La-bờ-Lát (Laplace). Nã-phá-Luân về sau vẫn còn nhớ ơn ông mãi. Nghiêm-trang, đứng đắn, là bản-tính ông, nhưng trong cái nghiêm-trang đứng đắn lại ngụ thêm lòng cung-kính, lễ phép. Ông rất công-minh, chính-trực, bao giờ cũng giữ thái-độ ôn-hòa, không gắt gỏng, không sốt ruột như phần nhiều các quan chấm-trường khác, bởi vậy nên sĩ-tử trượt hay đỗ đều phải kính-phục không ai ta-thán phàn-nàn.

Cũng vì tính nghiêm-trang, công-minh, mà nhiều thí sinh lúc ông hỏi đến, phải táng đởm kinh hồn đến nỗi mặt mày sanh sám. Chính thống chế Mac-Mông (Marmont) là kiện-tướng chân tay cũa Nã-phá-Luân và sau này phản chủ, đã phải nói là lúc đứng trước mặt quan chấm-trường La-bờ-Lát, mình sợ quá đến nỗi đầu choáng, mắt hoa, không thể khai tên được.

https://tieulun.hopto.org

Cho hay hai chữ công-danh có cái mãnh-lực gớm ghê: biết bao nhiêu vị dũng tướng lúc lâm trận lòng can-đảm có thừa, tên đạn không ghê, súng ống không sợ, vậy mà khi đứng trước mặt quan chấm-trường, thì trống ngực đánh như trống làng. Cũng may được nhà thông thái La-bờ-Lát hiểu thấu nông nỗi ấy, nên trước khi hỏi thí-sinh ông khéo tìm cách làm cho bình-tâm, rồi lại cân nhắc, so sánh từng li từng tí, bởi vậy không mấy người bị trượt oan, cuộc chọn nhân-tài thật là công bằng ít có.

Nã-phá-Luân rất cảm-phục cái đức-tháo của ông nên khi đã có quyền-thế trong tay, bổ ông làm lại-bộ thượng-thư. Nhưng vì ông là một nhà toán-học, nên việc chính-trị không giỏi: trong óc lúc nào cũng nghĩ phân tách từng li từng tí, phát ra đạo nghị-định nào cũng cân nhắc cho thật công-bằng, nói rút lại là ông lấy khoa-học cai trị dân, tưởng như vậy thì không hợp với chính-trị. Mà thật thế công việc hành-chính không thể làm theo nghĩa chính thực của tạo-vật mà phải theo tình thế trong nước mà tiến, dựa theo trình-độ dân mà thi-hành: hứa rồi lại thôi, bỏ rồi lại lấy, phải khôn-ngoan, phải khéo-léo. Nói tóm lại, chính-trị cứ theo triết-lý mà xét, thì là một món mỹ-thuật có thể thay đổi tùy thời, có thể thêm thắt tô-điểm, một ngày một mĩ-mãn. Chính-trị thật không có bờ, không có bến, không phải luật tự-nhiên, gặp người khôn thì chính-trị hoá hay, gặp kẻ tham tàn chính-trị hoá giở. Khoa-học và chính-trị khác nhau xa. Sở dĩ ông La-bờ-Lát có tài về toán-học nhưng kém về chính-trị cũng vì thế.

Quyển thứ ba sẽ tiếp.

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE R.F. IMPRIMÉS

Dépôt légal effectué en conformité des dispositions de l'Arrêté du 29 Juillet 1881. Chiffre de population à titre exemplaires.

Hanoi le janvier 1930

BIBLIOTHÈQUE TRINH-HOAI-BUC HANOI

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

Sách mới

xuất bản

▼

VUA ĐI TU

Kiếm-hiệp tiểu-thuyết. Chuyện vui từ đầu đến cuối. Trọn bộ hai quyển

MỘT CÁI HẠI TO CHO NÒI GIỐNG

Các anh em chị em đồng bào muốn có lạc-thú trong gia-đình nên đọc

TÌNH TRUNG MỘNG

Chuyện một cô đầu chung-tình với một nhà giáo.

Có bán tại :

Nhà in Trịnh-văn-Bích

38, phố hàng tre — Hà-nội

và các hiệu sách trong ba kỳ

https://tieulun.hopto.org